

Bản án số: 96/2017 / HS-ST

Ngày: 29/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Đình Nhân.

2. Ông: Nguyễn Văn Dương.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Đạt, Cán bộ tòa án nhân dân huyện Đô Lương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Nguyên Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 28 và ngày 29 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 77/2017/ HS-ST ngày 30/10/2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Đình M, Sinh ngày 12/9/1957

Nơi ĐKKHKT: xóm A, xã T, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng

Con ông: Lê Đình Y (Chết).

Con bà: Mai Thị T (Chết).

Vợ: Nguyễn Thị N; Con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1991.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/3/2017 cho đến nay tại xã Trảng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

2 . Họ và tên: Lê Đình S , Sinh ngày 07/02/1982

Nơi cư trú: xóm A, xã T, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí

Con ông: Lê Đình M

Con bà: Nguyễn Thị N

Vợ: Hồ Thị Ph (Đã ly hôn); Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cán bộ áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/3/2017 cho đến nay tại xã Trảng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Ông Nguyễn Sỹ Th, sinh năm 1960.

Trú tại: Xóm A, Xã Tr, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

NHẬN THẤY

Các bị cáo Lê Đình M và Lê Đình S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 15/10/2016 Lê Đình M đang ở nhà thì nghe tiếng cuộc đào trên khu vực nghĩa trang Con Thị phía sau nhà. Nghe vậy Lê Đình M đi bộ lên đồi thì thấy ông Nguyễn Sỹ Th người cùng xóm dùng cuốc đào một số cây bờ rào của gia đình ông M mới rào, Lê Đình M gọi con trai là Lê Đình S lên để cùng nói chuyện với ông Th, hai bên xảy ra mâu thuẫn, Lê Đình S nhảy vào giằng co với ông Th lấy cuốc trong tay ông Th và vật ông Th ngã xuống đất đồng thời nói với Lê Đình M là “ Ta trói ông Th tại cây bạch đàn rồi gọi công an lên giải quyết”, nghe vậy Lê Đình M đi xuống nhà lấy đoạn dây thừng đi lên, Lê Đình S kéo ông Th lại một cây bạch đàn gần đó bẻ quặt hai tay ông Th ra phía sau lưng, Lê Đình M dùng dây thừng trói hai tay ông Th vào gốc cây bạch đàn, lúc này trời đang mưa. Trói ông Th xong Lê Đình S lấy điện thoại điện cho trưởng Công an xã Tr nhưng không thấy nhắc máy, thì điện tiếp cho anh S xóm trưởng xóm A, xã Tr nhưng anh S trả lời là xóm không có thẩm quyền giải quyết nên Lê Đình S tắt máy. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày có anh Nguyễn Văn D là em vợ của Lê Đình M đi lên thấy ông Th đang bị trói thì ông D nói Lê Đình S mở trói cho ông Th, S nói với ông D “

chết thì đi tù”. Thấy S không nỡ trói ông D định mở trói nhưng ông Th không cho, nên ông D nói Lê Đình S đến mở trói cho ông Th, sau khi được mở trói ông Th đứng dậy xô Lê Đình S ngã xuống đất, lúc này có Nguyễn Sỹ H con trai ông Th đi lên, thấy vậy nhảy vào gàng chân Lê Đình S làm cho S bị ngã, nên ông D vào can ngăn nói S đi về nhà nên S đi về. Cùng lúc này ban Công an xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương đến giải quyết thì ông Th yêu cầu cha con ông Lê Đình M công về nhà, nên anh D phải xuống gọi Lê Đình S lên và cùng với Nguyễn Sỹ H con trai ông Th đưa ông Th về nhà, sau đó ông Th được đưa vào Trung tâm y tế huyện Đô Lương và bệnh viện Bạch Mai ở thành phố Hà Nội để cấp cứu điều trị.

Vật chứng: 01 (một) dây thừng màu trắng đục, đường kính 0,44mm, dài 3,8m (đã qua sử dụng)

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Sỹ Th yêu cầu các bị cáo Lê Đình M, Lê Đình S liên đới bồi thường số tiền: 41.376.000đ (Bốn mươi một triệu ba trăm bảy mươi sáu nghìn đồng). Sau đó các bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường được với nhau và ông Th không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự trong vụ án này.

Bản Cáo trạng số: 84/VKS- HS ngày 27/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố các bị cáo Lê Đình M, Lê Đình S về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lê Đình M, Lê Đình S về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" theo khoản 1 điều 123 Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương đã tổng đạt cho các bị cáo. Đồng thời đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương cũng đã đánh giá tính chất vụ án, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 điều 123, Điểm b, h, p Khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Đình M từ 04 tháng đến 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 14 tháng; Xử phạt bị cáo Lê Đình S từ 04 tháng đến 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 14 tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo

Về xử lý vật chứng: Theo quy định của pháp luật

Các bị cáo nhất trí tội danh, khung hình phạt nhưng đề nghị hội đồng xét

xử xem xét giảm nhẹ;

Người bị hại có mặt tại phiên tòa cũng xin giảm nhẹ cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, cụ thể : Vào khoảng 7 giờ 30 phút, ngày 15/10/2016 sau khi phát hiện thấy Nguyễn Sỹ Th, người cùng xóm đang dùng cuốc, cuốc dọn một số cây lấy đường đi lên khu nghĩa trang họ Nguyễn S, thì Lê Đình M với con trai Lê Đình S ở xóm A, xã B, huyện Đô Lương, đã bắt và dùng dây thừng trói ông Nguyễn Sỹ Th vào cây bạch đàn dưới trời mưa trong khoảng thời gian 01 tiếng đồng hồ. Hậu quả ông Nguyễn Sỹ Th phải đưa vào trung tâm y tế huyện Đô Lương và bệnh viện Bạch Mai ở thành phố Hà Nội để cấp cứu điều trị.

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận hành vi của Lê Đình M, Lê Đình S đã phạm vào tội “ Bắt, giữ người trái pháp luật”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 123 Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng tuy nhiên hành vi phạm tội của các bị cáo là liều lĩnh, trắng trợn, coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe người khác. Hành vi đó không những đã xâm phạm sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy đưa các bị cáo ra xét xử công khai tại phiên tòa và xử các bị cáo mức án nghiêm khắc là cần thiết, mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần này là lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Các bị cáo đã bồi thường cho người bị hại khắc phục hậu quả hơn nữa bị cáo M có bố để đồng thời là ông nội bị cáo S là người có thành tích xuất sắc trong chiến đấu được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến, nên cũng cần để xem xét giảm nhẹ phần nào cho các bị cáo quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Riêng bị cáo M có bố đẻ là người có công được tặng thưởng huân chương kháng chiến nên cần áp dụng điểm x khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015 cho bị cáo. Do các bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là đủ nghiêm.

Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh các bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự với nhau, người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

*** Xử lý vật chứng:** 01 (một) dây thừng màu trắng đục, đường kính 0,44mm, dài 3,8m là công cụ gây án, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo: Lê Đình M, Lê Đình S phạm tội “bắt, giữ người trái pháp luật”.

- Áp dụng khoản 1, Điều 123; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/QH14; khoản 3 điều 7; điểm x khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. .

Xử phạt: Lê Đình M 04 (Bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

- Áp dụng khoản 1, Điều 123; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Đình S 04 (Bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao các bị cáo Lê Đình M, Lê Đình S cho UBND xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 69 luật thi hành án hình sự.

*** Xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, đ khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 dây thừng đang được lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương. Chi tiết vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2017 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Đô Lương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương.

*** Án phí:** Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 25 Nghị Quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Lê Đình M, Lê Đình S mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự.

Các bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- THA hình sự;
- Cơ quan thi THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại,
- Lưu.

Nguyễn Đức Anh